

NHỮNG GIÁ TRỊ TO LỚN CỦA TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP NĂM 1945 ĐỐI VỚI SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC HIỆN NAY

BÙI QUANG HUY (*)
HOÀNG VIỆT HẠNH (**)

Tóm tắt: Ngày 02/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình, Thủ đô Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt quốc dân đồng bào đọc bản Tuyên ngôn Độc lập khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Bản Tuyên ngôn Độc lập tuy ngắn gọn, nhưng chứa đựng những nội dung bất hủ, có giá trị và ý nghĩa lịch sử thời đại sâu sắc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay.

Từ khóa: Tuyên ngôn Độc lập; giá trị; xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Abstract: On September 2, 1945, at Ba Dinh Square, Hanoi, President Ho Chi Minh read the Declaration of Independence in the witness of the people, giving birth to the Democratic Republic of Vietnam. Though the Declaration of Independence is brief, it outlines contents of timeless implications that have profound historical value and significance in the cause of firmly building up and defending the Socialist Fatherland of Vietnam under current circumstances.

Keywords: Declaration of Independence; value; build up and protect the Fatherland.

Ngày nhận bài: 23/8/2023

Ngày biên tập: 28/8/2023

Ngày duyệt đăng: 18/9/2023

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công là thắng lợi vĩ đại đầu tiên của Nhân dân ta từ khi có Đảng lãnh đạo, mở ra bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Ngày 02/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ cách mạng lâm thời trình trọng đọc bản *Tuyên ngôn Độc lập* khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á; chấm dứt ách đô hộ hơn 80 năm của thực dân Pháp đối với nước ta, mở ra kỷ nguyên độc lập, lần đầu tiên nước Việt Nam có tên trên bản đồ thế giới; đồng thời đã mở ra mối quan hệ ngoại giao với các nước trên thế giới với tư cách và

vị thế của một quốc gia - dân tộc độc lập, có chủ quyền. Nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành chủ nhân một nước độc lập, làm chủ vận mệnh của mình.

Bản *Tuyên ngôn Độc lập* năm 1945 khẳng định: “Tất cả mọi người đều sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được, trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”⁽¹⁾. Trải qua lịch sử mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước, đến nay “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật, đã trở thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”⁽²⁾. Tuyên bố đó đã thể hiện ý chí và khí phách của

(*) Đại tá, PGS.TS, (**) ThS; Trường Sĩ quan Chính trị, Bộ Quốc phòng

dân tộc Việt Nam, như sau này Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên bố danh thếp: “Thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”. Đó cũng là lời hịch truyền gửi đến muôn đời con Lạc, cháu Hồng mai sau.

Đã gần 80 năm trôi qua, nhưng ý nghĩa lịch sử và giá trị thời đại của bản *Tuyên ngôn Độc lập* đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, với tinh thần “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, Nghị quyết Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng nêu rõ: “Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và toàn dân, trong đó Quân đội nhân dân và Công an nhân dân là nòng cốt”⁽³⁾. Nhận thức đúng đắn về sức mạnh bảo vệ Tổ quốc là sức mạnh tổng hợp, những năm qua, Đảng và Nhà nước ta đã kiên trì lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiều chủ trương, chính sách về lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, quốc phòng, an ninh, đối ngoại... để xây dựng tiềm lực, thế trận cho sự nghiệp đó và đã giành được những thành tựu quan trọng.

Hiện nay, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc có sự phát triển mới, với nhiều thuận lợi do thế và lực của đất nước ta đã được cải thiện nhiều so với trước, nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức lớn. Nghị quyết Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ: “Các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước và đất nước ta”⁽⁴⁾. Chủ quyền biên giới quốc gia, tình hình Biển Đông đứng trước thách thức lớn, tiềm ẩn nguy cơ xung đột. Cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo và toàn vẹn lãnh thổ của nhân dân ta còn cam go, phức tạp, lâu dài. Trước tình hình đó, lời thề “... quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy” lại vang vọng, thúc giục các thế hệ hôm nay phải nỗ lực nhiều hơn nữa, để thực hiện trọn vẹn mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, bằng những hành động thiết thực.

Để tiếp tục phát huy những giá trị to lớn của bản *Tuyên ngôn Độc lập* trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, cần thực hiện tốt một số nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với sự nghiệp quốc phòng, an ninh để bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

Nghị quyết Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng xác định: “Tiếp tục giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng; sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước đối với quốc phòng, an ninh và lực lượng vũ trang. Xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số quân chủng, binh chủng, lực lượng có mặt tiến nhanh lên hiện đại; một số quân chủng, binh chủng, lực lượng tiến thẳng lên hiện đại, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc”⁽⁵⁾. Đây là vấn đề có tính nguyên tắc và có ý nghĩa quyết định để thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định bản chất cách mạng, toàn dân, toàn diện, sức mạnh quốc phòng, an ninh, quyết định thắng lợi của sự nghiệp bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Phải thường xuyên quán triệt sâu sắc các nghị quyết của Đảng để vận dụng linh hoạt, sáng tạo vào thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, xây dựng bộ máy nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với Nhân dân là những nhân tố có ý nghĩa quyết định thành công của sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước, bảo vệ Tổ quốc. Đó chính là một trong những nội dung quan trọng để bảo vệ Tổ quốc

từ sớm, từ xa. Bởi vì, bảo vệ Tổ quốc hiện nay không chỉ về phương diện tự nhiên - lãnh thổ, mà còn về phương diện chính trị - xã hội, nên việc xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Để thực hiện tốt nội dung này, chúng ta cần kiên trì thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ tư khóa XI, XII, XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; gắn với thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Cùng với đó, cần chủ động tiến công, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, phản động, giữ vững sự ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ Đảng, bảo vệ công cuộc đổi mới và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, tiếp tục đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị cho các tầng lớp nhân dân về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

Kiên trì và thường xuyên tuyên truyền, làm rõ nội hàm của mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc hiện nay không chỉ là “bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ”, mà còn bao gồm cả bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa, nền văn hóa và lợi ích quốc gia - dân tộc. Chủ động tuyên truyền những nội dung cốt lõi của Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Chiến lược Quốc phòng Việt Nam và Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng bằng nhiều hình thức. Tuyên truyền nâng cao hiểu biết về chủ quyền, lãnh thổ đất nước... để cho Nhân dân hiểu đúng vấn đề chủ quyền với nội dung toàn diện, cả về chính trị, kinh tế, văn hóa, quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, sự “xâm lăng” về kinh tế, văn hóa của các thế lực bên ngoài, thiên tai, dịch bệnh cũng nguy hiểm không kém các cuộc xâm phạm lãnh thổ bằng các hành động quân sự. Mất văn hóa là mất tất cả; mất độc lập tự chủ về kinh tế thì cũng dẫn đến nguy cơ mất độc lập tự chủ về chính trị; dịch bệnh nếu không được kiểm

soát tốt cũng có thể dẫn đến gây rối loạn về trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, chúng ta cần nắm vững phương châm “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” để xử lý các tình huống một cách tỉnh táo, bản lĩnh, vừa đảm bảo giữ được độc lập, chủ quyền, lãnh thổ, vừa giữ được môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng và phát triển đất nước.

Thứ ba, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh, có sức chiến đấu cao.

Phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại để tạo nên sức mạnh tổng hợp trong cuộc đấu tranh bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Chúng ta vừa phải ra sức tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, vừa phải coi việc phát huy nội lực luôn là nhân tố quyết định. Do đó, cần chăm lo xây dựng để kinh tế phải vững, quốc phòng phải mạnh, thực lực phải cường, lòng dân phải yên, chính trị - xã hội ổn định, cả dân tộc là một khối thống nhất; nắm vững và hành động đúng quan điểm chỉ đạo của Đảng “nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên”.

Tiếp tục xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, trong đó có một số quân chủng, binh chủng, lực lượng tiến thẳng lên hiện đại; vững mạnh về chính trị, có chất lượng tổng hợp và có sức mạnh chiến đấu cao, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và Nhân dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong mọi tình huống. Xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu và dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp trên các vùng, miền, trên biển. Quan tâm xây dựng lực lượng công an cơ sở đủ mạnh đáp ứng đòi hỏi của nhiệm vụ giữ gìn trật tự trị an ở cơ sở. Xây dựng, củng cố đường biên giới trên bộ hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; nâng cao năng lực thực thi pháp luật của các lực lượng làm nhiệm vụ ở biên giới, trên biển và hải đảo.

Thứ tư, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế để bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ; đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế; kiên trì thực hiện chủ trương: “Không tham gia liên minh quân sự; không liên kết với nước này để chống nước kia; không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ Việt Nam để chống lại nước khác; không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế”⁽⁶⁾. Lịch sử cho thấy, những tư tưởng dựa vào thế lực nước ngoài nào đó để bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc chỉ là ảo tưởng, không khả thi, không có hiệu quả. Vì vậy, cần nắm vững phương châm “vừa hợp tác, vừa đấu tranh”, có cách nhìn biện chứng về “đối tượng”, “đối tác” để có thể tranh thủ hợp tác khía cạnh “đồng thuận” ở mỗi “đối tượng”; kiên quyết đấu tranh với từng “đối tác” về những vấn đề còn mâu thuẫn, trên nguyên tắc bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, lấy giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước là lợi ích cao nhất.

Giữ vững phương châm trong chính sách đối ngoại quốc phòng: “Nỗ lực phấn đấu để ngăn ngừa xung đột, chiến tranh và giải quyết các tranh chấp bằng các biện pháp hòa bình phù hợp với luật pháp quốc tế. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, vùng trời, vùng biển; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển”⁽⁷⁾. Trong tình hình hiện nay, cần kiên trì đấu tranh bằng biện pháp hòa bình trên cơ sở tuân thủ luật pháp quốc tế, trực tiếp là Công ước 1982 về Luật biển của Liên hợp quốc; yêu cầu các bên tranh chấp phải thực hiện nghiêm chỉnh Tuyên bố ASEAN - Trung Quốc về cách ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC), phấn đấu hoàn thành sớm việc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử (COC). Đồng thời, sẵn sàng có các phương án tác chiến, khi tình huống buộc chúng ta phải tự vệ, để tỏ rõ mong muốn nhất quán của chúng ta là hòa bình, hữu nghị, nhưng sẵn sàng hy sinh để giữ lấy chủ quyền, lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc.

Do đó, bên cạnh việc hoàn thiện các chính sách hỗ trợ người dân bám biển, bám đảo để khẳng định chủ quyền, cần tiếp tục đầu tư xây dựng các lực lượng thực thi pháp luật trên biển và tăng cường đầu tư hiện đại hóa các lực lượng có chức năng tác chiến bảo vệ biển, đảo để sẵn sàng đối phó hiệu quả với các tình huống có thể xảy ra, không để Tổ quốc bị bất ngờ.

Thực tiễn gần 40 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử, tiếp tục khẳng định giá trị của bản *Tuyên ngôn Độc lập*, chúng ta không những bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa mà còn xây dựng đất nước ngày càng phát triển, “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”. Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII đã nhấn mạnh: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”⁽⁸⁾. Vì vậy, dù có phải đứng trước bao khó khăn, thử thách, song “Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mệnh và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy!”. Lời bất hủ đó trong *Tuyên ngôn Độc lập* năm 1945 sẽ mãi là lời hiệu triệu với toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc, đoàn kết, đồng tâm hiệp lực, đóng góp sức lực, trí tuệ và tài năng, sẵn sàng hy sinh cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Gần 80 năm đã trôi qua, song bản *Tuyên ngôn Độc lập* năm 1945 vẫn mãi là kim chỉ nam cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thể hiện khí phách của dân tộc ta hôm nay và mãi mãi về sau./.

Ghi chú:

(1), (2) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.1, tr.3.

(3), (4), (5), (7), (8) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.156, tr.108, tr.67, tr.157, tr.25.

(6) Bộ Quốc phòng, *Quốc phòng Việt Nam*, Nxb CTQG-ST, H.2019, tr.25.